



TĂNG CƯỜNG PHÒNG CHỐNG RỬA TIỀN, ĐẢM BẢO AN NINH TIỀN TỆ Ở VIỆT NAM

ĐỖ THU HẰNG

Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam đang hội nhập sâu rộng với kinh tế thế giới, việc đảm bảo an ninh tiền tệ quốc gia là vô cùng cần thiết. Tuy nhiên, các giao dịch vẫn còn dựa nhiều vào tiền mặt, khiến Việt Nam đứng trước nguy cơ thu hút tội phạm rửa tiền. Điều này gây khó khăn trong việc đảm bảo an ninh tiền tệ quốc gia. Nghiên cứu này khái quát lý luận về an ninh tiền tệ và phòng, chống rửa tiền, đánh giá về khung pháp lý về rửa tiền tại Việt Nam, từ đó đưa ra những khuyến nghị, đề xuất để tăng cường hoạt động phòng, chống rửa tiền nhằm đảm bảo an ninh tiền tệ quốc gia.

Từ khóa: An ninh tiền tệ, rửa tiền, phòng chống rửa tiền, hội nhập quốc tế, tội phạm rửa tiền

STRENGTHENING ANTI-MONEY LAUNDERING, ENSURING MONETARY SECURITY IN VIETNAM

Do Thu Hang

In the context of Vietnam's deep integration into the global economy, ensuring national monetary security is essential. However, transactions still rely heavily on cash, putting Vietnam at risk of attracting money laundering activities. This poses challenges to safeguarding national monetary security. This study provides an overview of the theoretical framework on monetary security and anti-money laundering efforts, evaluates the legal framework for anti-money laundering in Vietnam, and offers recommendations and proposals to strengthen anti-money laundering measures to ensure national monetary security.

Keywords: Monetary security, money laundering, anti-money laundering, international integration, money laundering criminals

Ngày nhận bài: 17/9/2024

Ngày hoàn thiện biên tập: 24/9/2024

Ngày duyệt đăng: 01/10/2024

An ninh tiền tệ và phòng, chống rửa tiền

An ninh tiền tệ

An ninh tiền tệ (monetary security) là khái niệm đề cập đến sự ổn định và bền vững của hệ thống tiền tệ quốc gia trong việc duy trì giá trị tiền tệ, ổn định giá cả và đảm bảo an toàn tài chính. Khái niệm này thường liên quan đến các chính sách và biện pháp của nhà nước nhằm ngăn ngừa các cuộc khủng

hoảng tài chính, bảo vệ nền kinh tế khỏi những tác động tiêu cực của lạm phát, khủng hoảng nợ, và biến động trong hệ thống tiền tệ quốc tế.

Theo Krugman và Obstfeld (2003), an ninh tiền tệ trong bối cảnh quốc tế là khả năng của một quốc gia bảo vệ đồng tiền của mình trước sự đầu cơ và giảm thiểu rủi ro liên quan đến dòng vốn quốc tế và tỷ giá hối đoái. Korablin (2021) hay Kovalenko (2023) cho rằng, an ninh tiền tệ quốc gia là cấu phần của an ninh tài chính quốc gia, gắn với các chức năng tiền tệ và phúc lợi xã hội.

Tại Việt Nam, đảm bảo an ninh tiền tệ cũng nhận được nhiều sự quan tâm từ nhà nghiên cứu, các nhà quản lý. Nguyễn Văn Bình (2014) cho rằng, an ninh tiền tệ là việc đảm bảo hệ thống tiền tệ của quốc gia không bị tổn thương trước các yếu tố bên ngoài như khủng hoảng tài chính toàn cầu hoặc biến động trên thị trường quốc tế. Nguyễn Thanh Phong (2020) mở rộng khái niệm an ninh tiền tệ gắn với sự kiểm soát của nhà nước đối với lưu thông tiền tệ, trong đó có việc điều chỉnh lãi suất, cung tiền và dự trữ bắt buộc nhằm ngăn ngừa lạm phát và khủng hoảng ngân hàng. Vai trò của các chính sách quản lý và giám sát chặt chẽ từ phía Ngân hàng Trung ương để đảm bảo an ninh tiền tệ trong bối cảnh toàn cầu hóa.

Phòng, chống rửa tiền

Rửa tiền

Rửa tiền được định nghĩa theo nhiều cách khác nhau. Theo Công ước Viên 1988 của Liên Hợp Quốc, rửa tiền được định nghĩa bao gồm 3 hành vi như:



Hành vi chuyển đổi hoặc chuyển giao tài sản khi biết rằng tài sản đó thu được từ buôn bán ma túy hoặc từ việc tham gia vào hoạt động phạm tội; hành vi che giấu hoặc ngụy trang hình thái tự nhiên, nguồn gốc, địa điểm, việc định đoạt, chuyển nhượng quyền sở hữu tài sản hoặc các quyền liên quan đến tài sản mà biết rõ là tài sản do phạm tội buôn bán ma túy mà có; hành vi mua, tàng trữ hoặc sử dụng tài sản trong khi biết rõ là tài sản do phạm tội buôn bán ma túy mà có.

Lực lượng đặc nhiệm tài chính về chống rửa tiền quốc tế (Finance Action Task Force - viết tắt là FATF) đã định nghĩa rửa tiền bao gồm hoạt động gồm: Giúp đỡ đối tượng phạm pháp lẩn tránh sự trừng phạt của pháp luật; Cố ý che giấu nguồn gốc, bản chất, việc cất giấu, di chuyển hay chuyển quyền sở hữu tài sản phạm pháp; Cố ý mua, sở hữu hay sử dụng tài sản phạm pháp.

Khái niệm về rửa tiền và pháp luật về phòng, chống rửa tiền (PCRT) ở Việt Nam được hình thành khá muộn. Luật các tổ chức tín dụng năm 1997 đưa ra trách nhiệm của các tổ chức tín dụng đối với các khoản tiền có nguồn gốc bất hợp pháp. Trong Bộ luật Hình sự năm 1999, bản chất của tội phạm rửa tiền lần đầu tiên được phản ánh qua Điều 251 về tội hợp pháp hoá tiền, tài sản do phạm tội mà có. Ngày 07/6/2005, Chính phủ ban hành Nghị định số 74/2005/NĐ-CP về PCRT và lần đầu tiên thuật ngữ rửa tiền được sử dụng và giải thích tại Điều 3. Ngày 19/6/2009 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự được ban hành, trong đó tại khoản 34, Điều 1 của Luật này tội rửa tiền đã chính thức được quy định, người nào thực hiện 1 trong các hành vi sau đây, thì bị phạt tù từ 1 năm đến 5 năm. Cụ thể:

- + Tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào giao dịch tài chính, ngân hàng hoặc giao dịch khác liên quan đến tiền, tài sản biết rõ là do phạm tội mà có nhằm che giấu nguồn gốc bất hợp pháp của tiền, tài sản đó;

- + Sử dụng tiền, tài sản biết rõ là do phạm tội mà có vào việc tiến hành các hoạt động kinh doanh hoặc hoạt động khác;

- + Che giấu thông tin về nguồn gốc, bản chất thực sự, vị trí, quá trình di chuyển hoặc quyền sở hữu đối với tiền, tài sản biết rõ là do phạm tội mà có hoặc cản trở việc xác minh các thông tin đó;

- + Thực hiện 1 trong các hành vi quy định tại các điểm a, b và c khoản này đối với tiền, tài sản biết rõ là có được từ việc chuyển dịch, chuyển nhượng, chuyển đổi tiền, tài sản do phạm tội mà có.

Phòng, chống rửa tiền

Xuất phát từ nhu cầu bức thiết về phòng, chống

tội phạm xuyên quốc gia nói chung, tội phạm rửa tiền nói riêng, Liên Hợp Quốc đã cho ra đời một số công ước quốc tế về PCRT bao gồm:

- Công ước Viên năm 1988: là văn bản pháp luật quốc tế đầu tiên đưa ra ba hành vi phạm tội tạo thành cơ sở của tội rửa tiền và yêu cầu tất cả các nước thành viên phải quy định trong pháp luật của mình các hành vi này là tội phạm.

- Công ước Palemo: được coi là văn bản pháp lý đầu tiên mang tính toàn cầu trong công tác phòng, chống các tội phạm xuyên quốc gia như buôn lậu ma túy, rửa tiền, buôn người, buôn bộ phận cơ thể con người, tham nhũng...

- Công ước quốc tế về phòng, chống tham nhũng: Công ước gồm 8 Chương và 71 Điều, quy định trực tiếp về tẩy rửa tiền và đưa ra các biện pháp chống rửa tiền mang tính định hướng.

- Các khuyến nghị của Lực lượng đặc nhiệm tài chính về chống rửa tiền (FATF): FATF đã thông qua một bộ gồm 40 Khuyến nghị về rửa tiền, trong đó có đưa ra các nguyên tắc hành động với sự linh hoạt trong việc vận dụng của mỗi quốc gia. 40 khuyến nghị của FATF năm 2023 bao gồm năm nội dung cụ thể: Xác định tội phạm tài chính; Thực hiện chính sách chống gian lận; Xây dựng một chương trình PCRT thích hợp; Phối hợp với cơ quan thực thi pháp luật trong PCRT; Thực hành trách nhiệm giải trình.

Vai trò phòng chống rửa tiền đối với an ninh tiền tệ

PCRT có những đóng góp đặc biệt trong việc đảm bảo an ninh tiền tệ, cụ thể:

Thứ nhất, giúp giảm thiểu rủi ro tội phạm tài chính. Các biện pháp PCRT hiệu quả giúp phát hiện, ngăn chặn và phá vỡ các âm mưu rửa tiền có thể lợi dụng sự dễ dàng của các giao dịch tài chính qua biên giới (FATF, 2012).

Thứ hai, giúp tăng cường ổn định kinh tế. Rửa tiền làm suy yếu sự ổn định kinh tế bằng cách bóp méo thị trường và làm hỏng dữ liệu tài chính. Các biện pháp PCRT bảo vệ tính toàn vẹn của thị trường tài chính và thúc đẩy các thực tiễn kinh tế công bằng (IMF, 2020).

Thứ ba, hỗ trợ bảo vệ các tổ chức tài chính. Rửa tiền sẽ gây ra các rủi ro cho tổ chức này như tổn hại uy tín, các biện pháp trừng phạt quản lý, và mất mối quan hệ ngân hàng đối ứng (Ngân hàng Thế giới, 2017). Vì thế, thực hiện tốt công tác PCRT sẽ giúp tăng cường tính minh bạch của các tổ chức tài chính, giảm thiểu rủi ro do rửa tiền gây ra.



Thứ tư, thúc đẩy thương mại và đầu tư quốc tế. Các khung PCRT vững chắc tăng cường lòng tin của nhà đầu tư bằng cách đảm bảo các hệ thống tài chính an toàn và không bị lợi dụng bởi các hoạt động phi pháp, tạo điều kiện thuận lợi cho thương mại và đầu tư quốc tế (OECD, 2014). Đồng thời, hoạt động PCRT hiệu quả cũng thúc đẩy tăng cường quan hệ quốc tế và hợp tác giữa các quốc gia, thông qua việc tạo điều kiện hợp tác giữa các quốc gia trong việc thực thi pháp luật và chia sẻ thông tin tình báo tài chính (UNODC, 2021).

Thứ năm, tăng cường tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế. Việc tuân thủ các tiêu chuẩn PCRT quốc tế, như những tiêu chuẩn do Nhóm Hành động Tài chính (FATF) thiết lập, là rất quan trọng để hội nhập vào hệ thống tài chính toàn cầu. Việc tuân thủ giúp tránh những hậu quả kinh tế do bị liệt vào danh sách đen, bao gồm hạn chế truy cập vào thị trường tài chính toàn cầu (FATF, 2012).

Khung pháp lý về phòng, chống rửa tiền tại Việt Nam

Hoạt động về PCRT từ lâu đã là mối quan tâm của cơ quan chức năng tại Việt Nam. Ngày 07/6/2005, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 74/2005/NĐ-CP. Đây là văn bản đầu tiên quy định riêng và toàn diện nhất về PCRT.

Từ tháng 5/2007, Việt Nam đã trở thành thành viên của APG (Nhóm châu Á - Thái Bình Dương về chống rửa tiền) và cam kết thực thi đầy đủ 40 khuyến nghị về chống rửa tiền và 09 khuyến nghị về chống tài trợ khủng bố của FATF. Năm 2009, Việt Nam đã phê chuẩn Công ước Liên hợp quốc về Chống tham nhũng và thành lập Ban Chỉ đạo PCRT theo Quyết định số 470/QĐ-TTg ngày 13/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ. Bên cạnh đó, Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Thông tư số 22/2009/TT-NHNN hướng dẫn thực hiện các biện pháp PCRT. Theo Nghị định số 74/2005/NĐ-CP, Cục PCRT và Trung tâm Thông tin PCRT đã được thành lập trực thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đồng thời, Luật Các tổ chức tín dụng 2010 xác định trách nhiệm PCRT, tài trợ khủng bố của các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

Trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán, Thông tư số 148/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính ra đời đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra hành lang pháp lý hướng dẫn các công ty quản lý quỹ thực hiện công tác PCRT.

Ngày 16/8/2012, Quốc hội đã ban hành Luật PCRT số 07/2012/QH13, tạo ra hành lang pháp lý về

PCRT, quy định về các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý tổ chức, cá nhân có hành vi rửa tiền; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trọng phòng, chống rửa tiền; hợp tác quốc tế về PCRT. Chính phủ đã ban hành Nghị định số 116/2013/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật và Ngân hàng Nhà nước ban hành Thông tư số 35/2013/TT-NHNN đề hướng dẫn thực hiện Nghị định số 116/2013/NĐ-CP.

Qua 10 năm triển khai thực hiện, Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2012 đã bộc lộ nhiều hạn chế, chưa phù hợp và chưa đáp ứng được sự phát triển nhanh chóng của thực tiễn. Vì thế, tại Kỳ họp thứ 4 Quốc hội khóa XV, Quốc hội đã thông qua Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2023. Đồng thời, cùng với sự ra đời của Luật PCRT 2022, các văn bản hướng dẫn thực hiện cũng được các cơ quan chức năng ban hành, cụ thể bao gồm: Công văn 2685/TTGSNH5 năm 2021 về việc hướng dẫn báo cáo giao dịch chuyển tiền điện tử theo quy định tại Luật Phòng, chống rửa tiền 2022; Nghị định số 19/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền 2022; Thông tư số 09/2023/TT-NHNN hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền 2022; hay Quyết định số 11/2023/QĐ-TTg quy định mức giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo.

Ngày 23/2/2024, Phó Thủ tướng Lê Minh Khái ký Quyết định số 194/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện cam kết của Chính phủ Việt Nam về PCRT, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, nhằm triển khai thực hiện và hoàn thành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện cam kết của Chính phủ Việt Nam về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt với FATF.

Trên thực tế, tội phạm rửa tiền cũng được nhận diện và truy tố, xét xử theo Bộ luật Hình sự kể từ năm 1999, sửa đổi năm 2009; 2015 và 2017. Đồng thời, Quyết định số 64/QĐ-TTg ngày 08/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong công tác phòng, chống tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố.

Phòng, chống rửa tiền nhằm đảm bảo an ninh tiền tệ

Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam đang từng bước hội nhập sâu rộng với kinh tế thế giới, các giao dịch vẫn còn dựa nhiều vào tiền mặt, khiến



cho Việt Nam đứng trước nguy cơ thu hút tội phạm rửa tiền, điều này gây khó khăn trong việc truy xuất nguồn gốc dòng tiền. Theo đánh giá rủi ro quốc gia (NRA) của Việt Nam, tội phạm rửa tiền xuất phát từ 17 loại tội phạm nguồn khác nhau. Đồng thời, theo thống kê của công an Việt Nam, nhìn chung có 4 hình thức rửa tiền. Đứng trước thách thức này, việc thực thi pháp luật liên quan đến hoạt động PCRT càng phải hiệu quả và chặt chẽ. Các nguyên tắc trong PCRT đã được quy định cụ thể trong Luật PCRT 2022. Theo đó, nguyên tắc trong PCRT bao gồm:

- Việc phòng, chống rửa tiền phải thực hiện theo quy định của pháp luật trên cơ sở bảo đảm chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia, lợi ích quốc gia; bảo đảm hoạt động bình thường về kinh tế, đầu tư; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; chống lạm quyền, lợi dụng việc phòng, chống rửa tiền để xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Hành vi rửa tiền phải được xử lý theo quy định của pháp luật.

- Biện pháp phòng, chống rửa tiền phải được thực hiện đồng bộ, kịp thời.

Đồng thời, Luật PCRT 2022 của Việt Nam có nhiều điều khoản nhằm đảm bảo an ninh tiền tệ. Một số điểm nổi bật liên quan đến việc đảm bảo an ninh tiền tệ bao gồm:

- Quy định về đối tượng báo cáo: Các tổ chức tài chính và các đối tượng phi tài chính phải báo cáo các giao dịch đáng ngờ và giao dịch lớn, giúp giám sát dòng tiền trong nền kinh tế.

- Quy định về kiểm soát các giao dịch đáng ngờ: Các tổ chức tài chính có trách nhiệm thực hiện biện pháp nhận diện và đánh giá các rủi ro rửa tiền dựa trên đặc điểm giao dịch và khách hàng, giúp ngăn chặn các hoạt động rửa tiền liên quan đến tài trợ khủng bố hoặc gây bất ổn tài chính.

- Báo cáo giao dịch lớn: Các giao dịch lớn vượt mức quy định phải được báo cáo với Cơ quan PCRT...

Giải pháp tăng cường phòng chống rửa tiền đảm bảo an ninh tiền tệ tại Việt Nam

An ninh tiền tệ trong bối cảnh PCRT bao gồm các nỗ lực phối hợp để giảm thiểu rủi ro của các tội phạm tài chính. Các chiến lược PCRT hiệu quả thường yêu cầu sự hợp tác đa quốc gia để đối phó với những thách thức đặc biệt do sự dễ dàng của các giao dịch tài chính trong bối cảnh hiện nay. Các tài liệu về PCRT cho thấy rằng, để đảm bảo an ninh

tiền tệ thì cần thực hiện một số biện pháp sau bao gồm:

Một là, nâng cao năng lực giám sát của cơ quan chức năng. Các cơ quan PCRT cần cần được trang bị các công cụ, công nghệ phân tích hiện đại, có thể sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big Data) để phát hiện các giao dịch bất thường và đáng ngờ một cách nhanh chóng và chính xác.

Hai là, tăng cường hợp tác quốc tế trong PCRT thông qua các biện pháp (i) hợp tác chia sẻ thông tin tình báo tài chính (Egmont Group, 2021); (ii) đồng bộ hóa luật lệ và chính sách (FATF, 2012); (iii) thực hiện đào tạo chung và tập huấn liên quốc gia (IMF, 2020); (iv) hỗ trợ nâng cao năng lực và kỹ thuật trong việc PCRT.

Ba là, tăng cường các quy định về công nghệ tài chính (Fintech) nhằm đảm bảo các dịch vụ này không bị lợi dụng để thực hiện các hoạt động rửa tiền. Giám sát chặt chẽ giao dịch tiền điện tử và các công nghệ tài chính mới nổi khác có nguy cơ cao trong hoạt động rửa tiền.

Bốn là, nâng cao nhận thức cộng đồng về PCRT thông qua giáo dục về rửa tiền và hậu quả cho công chúng, đặc biệt là trong các ngành có nguy cơ cao như ngân hàng, bất động sản, dịch vụ tư vấn tài chính, và luật sư. Đồng thời, cung cấp hướng dẫn rõ ràng cho doanh nghiệp và người dân về cách báo cáo các hoạt động đáng ngờ liên quan đến rửa tiền.

Tài liệu tham khảo:

1. Quốc hội, Luật Phòng chống rửa tiền 2022;
2. Ngân hàng Nhà nước (2017), Báo cáo tóm tắt đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền và tài trợ khủng bố;
3. Nguyễn Thanh Phong, Quản lý tiền tệ và an ninh tài chính trong thời kỳ hội nhập, Tạp chí Kinh tế & Phát triển, số 12, 2020;
4. Nguyễn Văn Bình, Chính sách tiền tệ và an ninh tài chính quốc gia, NXB Chính trị Quốc gia, (2014);
5. European Commission. (2020). EU Security Union Strategy;
6. Financial Action Task Force (FATF) (2012), International Standards on Combating Money Laundering and the Financing of Terrorism & Proliferation. Paris: FATF;
7. Financial Action Task Force (FATF) (2023), International Standards on Combating Money Laundering and the Financing of Terrorism & Proliferation. Paris: FATF;
8. International convention against Transnational Organized Crime, Palermo Convention.

Thông tin tác giả:

TS. Đỗ Thu Hằng - Học viện Ngân hàng

Email: hangdo@hvn.edu.vn